TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 5 - 2022
V/v ly hôn giữa bà M và ông T.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phượng.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Sơn.
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thái Minh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 449/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2022/QĐXX-ST ngày 05 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 99/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm xxxx (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: Số xxxx đường N, khu vực x, phường A, quận N1, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Ông **Vũ Anh T**, sinh năm xxxx (vắng mặt)
Địa chỉ: Số xxxx đường N, khu vực x, phường A, quận N1, thành phố Cần Thơ.

** Tại đơn khởi kiện ngày 25-10-2021 và trong quá trình giải quyết nguyên đơn - bà Nguyễn Thị M trình bày*:

Bà và ông T tự nguyện tìm hiểu, tiến tới hôn nhân vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T2, huyện T2, tỉnh N2 vào ngày 01-10-2015. Qúa trình chung sống

vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên tranh cải. Sau nhiều lần tìm biện pháp để hàn gắn nhằm duy trì quan hệ hôn nhân nhưng không đạt được kết quả như mong muốn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên bà muốn ly hôn với ông T.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Vũ Thu H (nữ) sinh ngày xxxx và Vũ Thu T1 (nữ) sinh ngày xxxx. Khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà M xác định không có.

* Bị đơn ông Vũ Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không đến tòa nên không thể ghi nhận ý kiến của ông T được.

Tại phiên tòa hôm nay,

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều phát biểu ý kiến:

- Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Người tham gia tố tụng nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do, căn cứ Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

- Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về quan hệ hôn nhân, con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bà Nguyễn Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Vũ Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt. Tòa án áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt bà M, ông T là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền thụ lý vụ án*: Căn cứ vào đơn khởi kiện ngày 25-10-2021, bà Nguyễn Thị M khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Vũ Anh T, do đó xác định đây là loại kiện "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1

Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do ông T có địa chỉ cư trú tại quận Ninh Kiều nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn*:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà M và ông T tự nguyện tìm hiểu, đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã xã T2, huyện T2, tỉnh N2 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 36/2007 ngày 01-10-2015 nên được xem đây là hôn nhân hợp pháp. Qúa trình chung sống, bà M cho rằng do vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên bà xin ly hôn với ông T. Hội đồng xét xử xét thấy, ngày 15-10-2021 Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đã tuyên bố ông T mất tích theo Quyết định số 09/2021/QĐST-VDS và trong quá trình giải quyết vụ án ông T cũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông T không đến, mâu thuẫn giữa bà M và ông T đã thực sự trầm trọng, thiết nghĩ một bên đã không còn tha thiết gì với cuộc hôn nhân này và đã khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục duy trì hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà M theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về nuôi con chung: Bà M và ông T có 02 con chung. Bà M yêu cầu được nuôi cháu Vũ Thu H và cháu Vũ Thu T1. Hội đồng xét xử thấy, cháu H cũng có nguyện vọng sống với bà M và hiện tại cháu H, cháu T1 cũng đang sống chung với bà M, do đó để tránh làm xáo trộn đời sống tinh thần của các cháu nên giao cháu H, cháu T1 cho bà M tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[3.3] Về mức cấp dưỡng nuôi con: Do bà M không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[3.4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà M xác định không có và do xét xử vắng mặt ông T nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[5] *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Bà M phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị M.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị M và ông Vũ Anh T.

2. *Về nuôi con chung*: Giao con chung Vũ Thu H (nữ) sinh ngày xxxx và Vũ Thu T1 (nữ) sinh ngày xxxx cho bà Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông T không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu H, cháu T1 các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

4. *Về án phí hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị M phải chịu tiền án phí sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001309 ngày 03-11-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, bà M không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND TP. Cần Thơ;*
- *VKSND Q.Ninh Kiều;*
- *Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;*
- *UBND xã Trực Chính; H. Trực Ninh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Phượng